

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 27/05/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		27/05		28/05				29/05		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-193	-54	196	80	-182	-89	169	138	-147
	Cửa Ông	-174	-57	186	76	-161	-94	162	128	-122
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-159	-60	181	66	-142	-93	159	105	-106
	Bạch Long Vĩ	-159	-37	181	42	-148	-71	167	88	-117
Thái Bình	Thái Thụy	-149	-59	175	60	-132	-92	156	97	-96
Nam Định	Hải Hậu	-130	-52	163	51	-116	-89	147	85	-78
Ninh Bình	Kim Sơn	-124	-50	158	50	-109	-87	141	82	-72
Thanh Hóa	Quảng Xương	-116	-51	152	48	-99	-89	136	76	-62
Nghệ An	Diễn Châu	-96	-47	135	43	-79	-81	123	66	-46
	Hòn Ngư	-94	-48	131	41	-79	-78	120	61	-46
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-83	-48	115	41	-68	-74	106	54	-40
Quảng Bình	Quảng Trạch	-67	-27	73	37	-51	-50	69	42	-22
	Quảng Ninh	-48	-12	46	27	-34	-33	45	26	-9
Quảng Trị	Gio Linh	-32	6	23	15	-18	-14	24	7	0
	Cồn Cỏ	-37	11	26	10	-24	-10	29	5	-6
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-17	23	-1	3	-4	7	3	-6	8
	Phú Lộc	-2	35	-21	-7	9	23	-15	-19	16
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	11	46	-36	-14	16	37	-29	-28	22
	Hoàng Sa	25	78	-51	-37	19	74	-35	-44	12
Quảng Nam	Tam Kỳ	25	61	-56	-26	26	59	-40	-38	24
	Cù Lao Chàm	20	56	-50	-24	22	52	-37	-35	23
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	28	73	-62	-32	26	69	-43	-43	20
	Lý Sơn	27	73	-59	-32	24	69	-42	-41	18
Bình Định	Phú Mỹ	28	79	-61	-36	24	76	-39	-45	21
	Quy Nhơn	26	76	-62	-40	25	83	-40	-45	21
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	20	72	-66	-43	22	75	-40	-50	13
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	28	82	-59	-40	27	81	-37	-51	22
	Trường Sa	30	84	-54	-50	26	80	-33	-59	21
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	29	85	-62	-48	27	78	-39	-59	24
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	55	78	-42	-107	55	58	-9	-116	57
	Phú Quý	34	86	-57	-60	32	76	-33	-69	28
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	112	43	39	-204	104	35	57	-188	77
	Côn Đảo	97	45	59	-206	83	45	71	-182	54
TPHCM	Cần Giờ	118	35	49	-211	112	32	69	-192	82
Tiền Giang	Gò Công Tây	122	28	55	-218	116	25	75	-198	88
Bến Tre	Ba Tri	124	19	61	-228	115	17	79	-203	87
Trà Vinh	Duyên Hải	126	25	72	-238	111	23	83	-208	80
Sóc Trăng	Tân Phú	117	25	90	-239	97	25	92	-201	63
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	87	30	104	-222	57	40	93	-176	15
Cà Mau	Năm Căn	35	49	94	-173	7	58	83	-137	-26
	Trần Văn Thời	1	15	62	-65	-3	13	70	-66	-6
Kiên Giang	Rạch Giá	5	-5	66	-11	11	-18	73	-13	7
	Phú Quốc	-27	-18	33	20	-21	-18	34	19	-17
	Thổ Chu	-22	-7	19	10	-17	-3	22	8	-10

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.8	Đông Nam, Bắc	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 0.8	Đông, Đông Bắc, Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.3 - 0.9	Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.6 - 0.9	Nam, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.0	Tây Nam, Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.5	Tây Nam, Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.8 - 0.9	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.5	Tây, Tây Nam	
Bắc Biển Đông	0.5 - 1.1	Tây Nam, Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.9	Tây Nam, Tây	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.6	Đông Bắc, Tây Nam	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

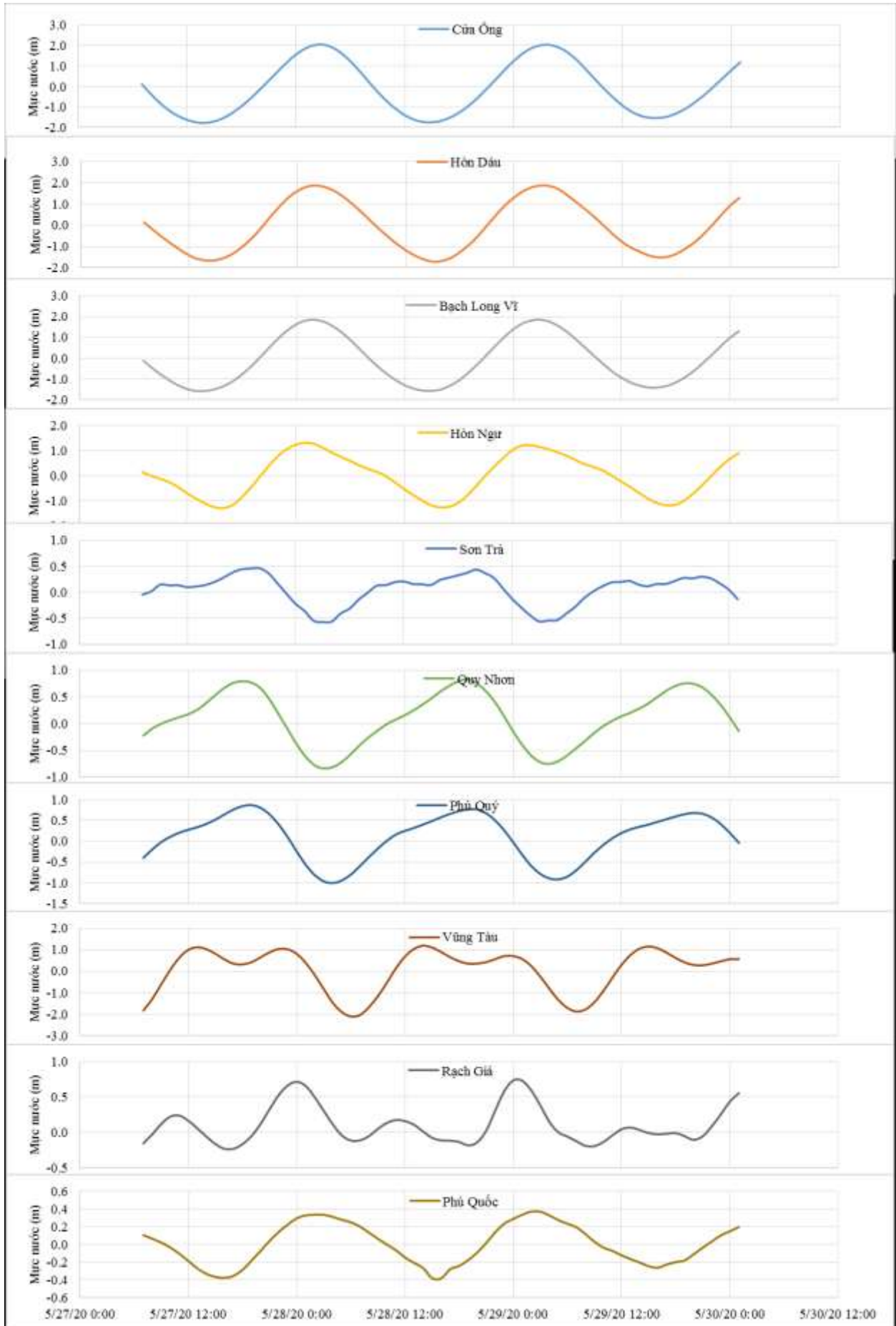
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 28/05/2020

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

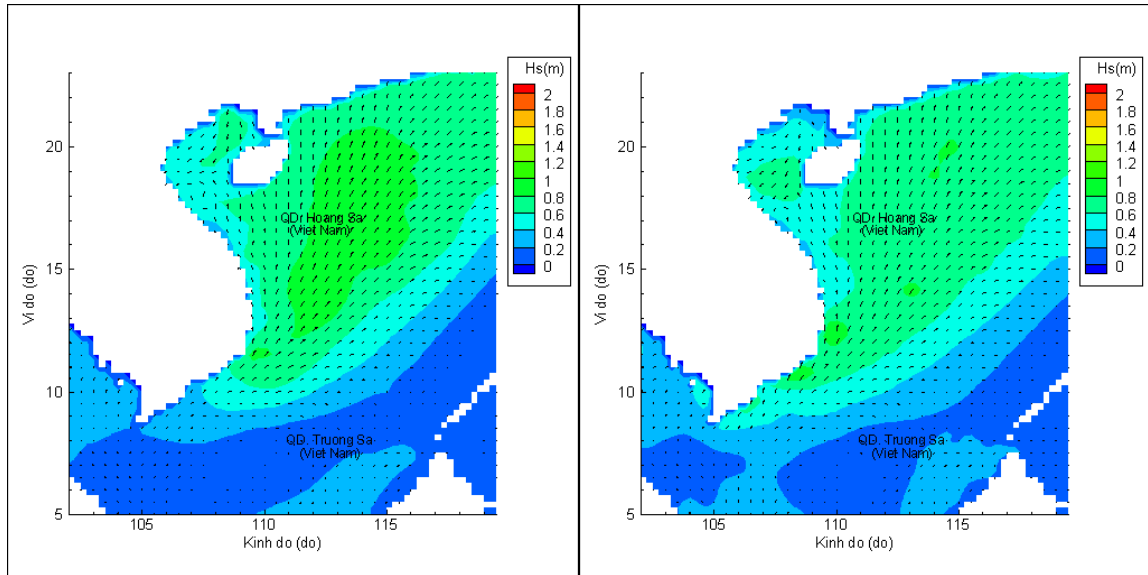
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

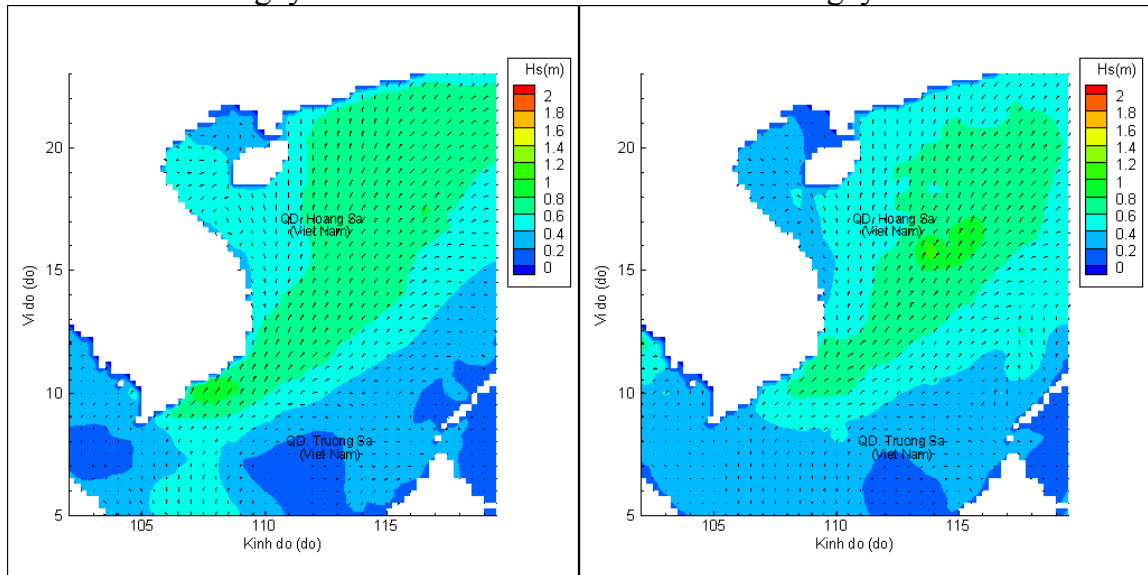


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



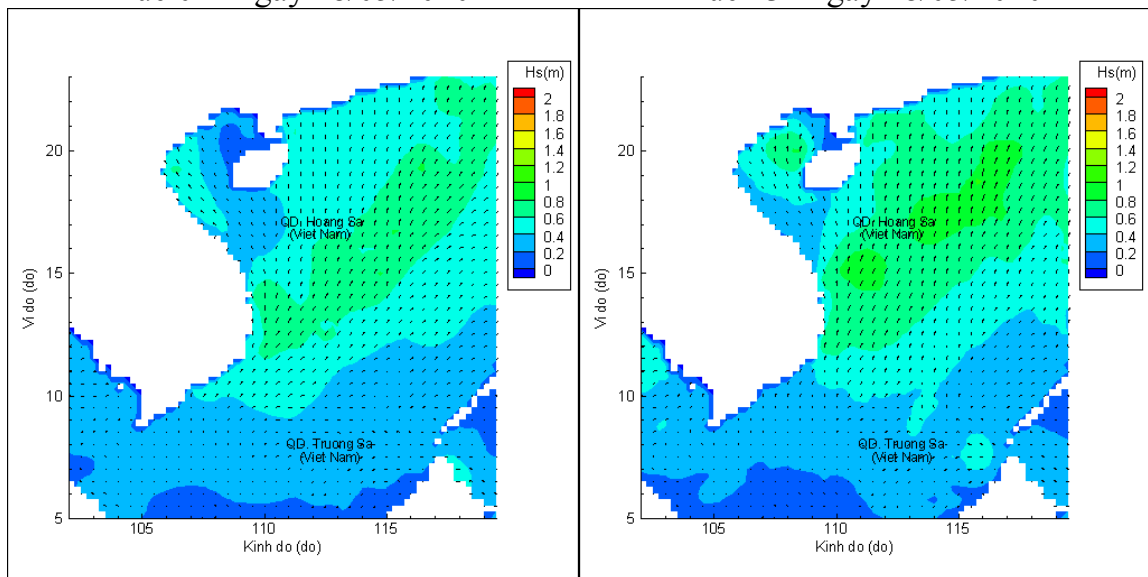
Lúc 13h ngày 27/05/2020

Lúc 19h ngày 27/05/2020



Lúc 01h ngày 28/05/2020

Lúc 13h ngày 28/05/2020



Lúc 01h ngày 29/05/2020

Lúc 13h ngày 29/05/2020